**NGUYỄN THỊ DUNG RÀ SOÁT ĐỀ**

**Nhận xét:**

**- Đề phù hợp**

**- Đáp án phần đọc hiểu câu 9,10 chưa đảm bảo yêu cầu- tôi đã sửa lại chi tiết**

**Phạm Thị Tuyết**

**Gmail: tuyetmong1@gmail.com**

**MA TRẬN, BẢN ĐẶC TẢ, ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁP ÁN GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN - LỚP 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn nghị luân/ Câu phân theo mục đích nói/ Hành động nói | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một vấn đề xã hội | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***20*** | ***5*** | ***20*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **25** | | **35** | | **30** | | **10** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRAGIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8; THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1.** | **Đọc hiểu** | Văn nghị luân/ Câu phân theo mục đích nói | **\* Nhận biết:**  - Nhận biết được đề tài, chi tiết tiêu biểu trong văn bản; ngôi kể, phương thức biểu đạt  - Nhận biết được đặc điểm, chức năng của câu cầu khiến, mục đích của hành động nói.  - Nhận biết được biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản.  - Xác định được nghĩa của từ.  **\* Thông hiểu**:  -Nêu được chủ đề, thông điệp của văn bản; hiểu được tình cảm, cảm xúc, thái độ của người kể chuyện thông qua ngôn ngữ, giọng điệu.  - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ; rút ra chủ đề, thông điệp của tác phẩm; phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần nhịp, biện pháp tu từ  **\* Vận dụng:**  **-** Thể hiện được ý kiến, quan điểm về những vấn đề đặt ra trong ngữ liệu.  - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân có thêm kinh nghiệm sống  - Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân.  - Đánh giá được nét độc đáo của đoạn văn thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu. | | 4 TN | 4TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một vấn đề trong đời sống. | **Nhận biết:** Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu văn bản, về vấn đề nghị luận.  **Thông hiểu:** Viết đúng về nội dung, về hình thức (từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản)  **Vận dụng:** Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội. Lập luận mạch lạc, biết kết hợp giữa lí lẽ và dẫn chứng để làm rõ vấn đề nghị luận; ngôn ngữ trong sáng, giản dị; thể hiện cảm xúc của bản thân trước sự việc cần bàn luận.  **Vận dụng cao:** Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục. | | 1\* | 1\* | 1\* | 1\* |
| **Tổng** | | | |  | **4 TN** | **4TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ %** | | | |  | **25** | **35** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | | |  | **60** | | **40** | |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 8**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**I. ĐỌC - HIỂU (6,0 điểm): Đọc đoạn trích sau:**

**ĐƯA CON ĐI HỌC**

*Con hãy yêu thương tất cả mọi người chung quanh mình và tận tình giúp đỡ họ khi mình có thể làm được. Con đừng tranh hơn với ai, hãy nhường nhịn cho họ hơn mình. Cuộc sống chỉ có ý nghĩa khi nó được tưới mát bằng dòng nước của thương yêu. Không có thương yêu, thế giới này lập tức biến thành địa ngục. Con hãy luôn luôn để mắt xem mọi người đang cần gì và tìm cách giúp đỡ họ. Nhưng hãy giúp đỡ một cách kín đáo đừng khoe cho mọi người biết, khi chúng ta tự hào về lòng tốt của mình thì tình nhân ái chân thật đã biến mất mà niềm kiêu hãnh đã chiếm chỗ.*

**(Việt Quang – *Trở lại thiên đường)***

**Trả lời các câu hỏi sau:**

**Câu 1.** Đoạn trích sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Tự sự | B. Nghị luận | C. Biểu cảm | D. Miêu tả |

**Câu 2.** Xét theo kiểu câu chia theo mục đích thì câu: “*Con hãy luôn luôn để mắt xem mọi người đang cần gì và tìm cách giúp đỡ họ”,* thuộc kiểu câu gì?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Câu khiến | B. Câu kể | C. Câu cảm | D. Câu hỏi |

**Câu 3.** Đoạn trích trên có mấy câu khiến?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 2 | B. 3 | C. 4 | D. 5 |

**Câu 4.** Từ " *địa ngục*" trong đoạn trích được hiểu như thế nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Nhà tù | C. Cõi âm, đầy những sự khổ đau |
| B. Nơi tối tăm, thiếu ánh sáng | D. Nơi xa xôi |

**Câu 5.** Câu:*“Con hãy yêu thương tất cả mọi người chung quanh mình và tận tình giúp đỡ họ khi mình có thể làm được”*có chức năng gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Dùng để khuyên bảo | C. Dùng để ra lệnh |
| B. Dùng để yêu cầu | D. Dùng để đề nghị |

**Câu 6.** Hành động nói của đoạn trích nhằm mục đích gì?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Điều khiển | B. Trình bày | C. Hỏi | D. Hứa hẹn |

**Câu 7**. Câu “*Cuộc sống chỉ có ý nghĩa khi nó được tưới mát bằng dòng nước của thương yêu*” sử dụng biện pháp tu từ nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. So sánh | B. Ẩn dụ | C. Liêt kê | D. Nhân hóa |

**Câu 8.** Chủ đề của đoạn trích là gì?

|  |
| --- |
| A. Hãy biết yêu thương và giúp đỡ tất cả mọi người xung quanh |
| B. Hãy thể hiện niềm kiêu hãnh khi giúp đỡ mọi người |
| C. Hãy biết ơn khi ai đó giúp đỡ mình |
| D. Vui mừng khi giúp đỡ ai đó |

**Câu 9.** Nêu nội dung chính của đoạn trích bằng 1 câu văn?

**Câu 10.**Từ nội dung gợi dẫn trên, em hãy viết đoạn văn (5- 6 câu) nêu suy nghĩ của em về *tình yêu thương* trong cuộc sống.

**II. VIẾT (4,0 điểm):** Viết một bài văn trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng nghiện mạng xã hội của giới trẻ hiện nay?

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 8**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | **B** | 0,5 |
| **2** | **A** | 0,5 |
| **3** | **C** | 0,5 |
| **4** | **C** | 0,5 |
| **5** | **A** | 0,5 |
| **6** | **A** | 0,5 |
| **7** | **D** | 0,5 |
| **8** | **A** | 0,5 |
| **9** | Hãy biết yêu thương, giúp đỡ người xung quanh bằng sự chân thành. | 1,0 |
|  | **10** | Học sinh nêu được tình yêu thương trong cuộc sống được gợi dẫn từ câu chuyện trên.  - Tinh yêu thương là cái gốc của nhân loại, là sợi dây vô hình gắn kết con người với con người, thể hiện trong nhiều mối quan hệ...  - Biểu hiện của tình yêu thương: hỏi han, quan tâm, động viên, chia sẻ, giúp đỡ nhau vế vật chất và tinh thần, chăm sóc khi đau ốm,...  - Tình yêu thương có sức mạnh vô cùng to lớn:  + Cho ta chỗ dựa tinh thẩn để niềm vui được nhân lên, nỗi buổn được giải tỏa; cho ta sự giúp đỡ khi cần.  + Tinh yêu thương giúp con người biết cảm thông, thấu hiểu, vị tha; để con người có thêm nhiều cơ hội hiểu nhau, sống tốt đẹp, thân ái với nhau hơn.  - Xã hội không có tình yêu thương sẽ chỉ toàn điều ích kỉ, dối lừa  - Bài học nhận thức và liên hệ bản thân. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn Nghị luận về một vấn đề xã hội.*Bố cục 3 phần rõ ràng, cân đối. | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề.* | 0,25 |
|  | ***c.Yêu cầu về nội dung:* HS có thể làm theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau đây:**  **\* Mở bài:** Giới thiệu về vấn đề cần nghị luận: Bên cạnh những mặt tốt mà mạng xã hội mang lại, thì việc lạm dụng nó sẽ dẫn đến hiện tượng nghiêm trọng đó là hiện tượng nghiện mạng xã hội trong giới trẻ hiện nay.  \* **Thân bài**  – Giải thích: mạng xã hội là gì? Là một kênh thông tin xã hội của phương tiện công nghệ. Tại đó, con người có thể trao đổi thông tin, tìm kiếm thông tin, dùng nó cho nhiều mục đích khác nhau.  **– Thực trạng:**  + Nó trở thành một căn bệnh khó chữa của giới trẻ hiện nay  + Quên ăn, quên ngủ, xao nhãng trong mọi công việc  + Nhiều người trẻ hiện nay lâm vào tình trạng nghiện game.  **– Nguyên nhân:**  + Chủ quan: .......  + Khách quan:......  **– Hậu quả:**  **– Biện pháp:**  **\* Kết bài**  - Liên hệ: Bản thân cần biết sắp xếp thời gian học tập, giải trí cho phù hợp…  - Mở rộng, kết luận lại vấn đề. | 0,5  2,0  0,5 |
|  | *d.Chính tả, ngữ pháp*: đảm bảo đúng chính tả ngữ pháp, dùng từ đặt câu.  *e*. *Sáng tạo*: HS có quan điểm riêng, suy nghĩ mới mẻ; có những dẫn chứng thuyết phục có cách trình bày, diễn đạt ấn tượng; bài viết sâu sắc. | 0,25  0,25 |

**-------------------Hết--------------------**